

Fulbright University Việt Nam

Chính sách Phát triển 2019

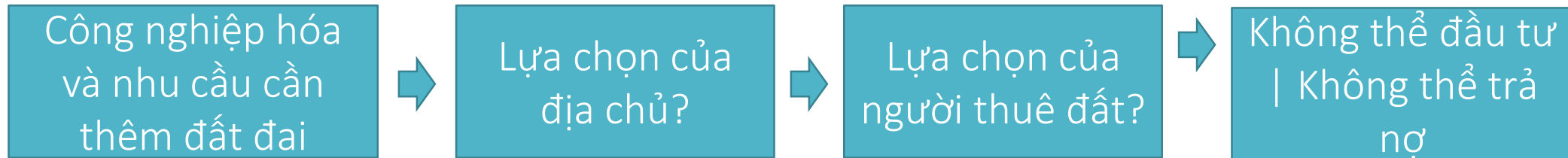
Buổi (11): Phát triển nông thôn ở châu Á

Nội dung buổi học

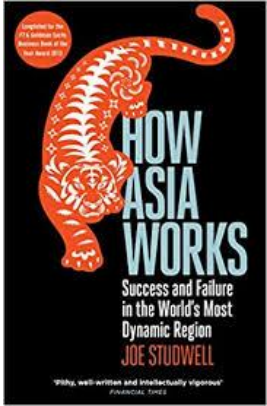
- Nhiều quốc gia châu Á thoát nghèo thành công. Công nghiệp hóa và kinh tế ưu tiên xuất khẩu là cơ sở tăng trưởng, nhưng nông nghiệp và khu vực nông thôn vẫn chiếm vai trò quan trọng.
- Nhật Bản và các nước châu Á làm thế nào để phát triển khu vực nông thôn?

Tầm quan trọng của đất đai

- Cải cách ruộng đất (cải cách quyền sử dụng đất) là một trong những nền tảng quan trọng để tăng trưởng kinh tế hậu chiến ở châu Á → cụ thể, cải cách ruộng đất ưu ái cho người nghèo (Joe Studwell, 2013).
- Vì sao ruộng đất lại quan trọng? 1) Trong giai đoạn đầu phát triển – 2/3 dân số sống ở khu vực nông thôn (Hoa Kỳ, Nhật Bản, hầu hết các nước trên thế giới); 2) Sau khi công nghiệp hóa, khu vực nông thôn sẽ thu nhỏ lại hoặc đi xuống.



- Thời gian thuê đất ngắn, Đất đai bấp bênh → có lợi cho địa chủ (dễ kiếm tiền).
- Một số nước Đông Á → 1) ưu tiên những hộ nông dân nhỏ lẻ (quyền sử dụng đất); 2) nông nghiệp tự cung tự cấp (tạo tiền để nhảy vọt sang sản xuất); 3) Khuyến khích thị trường tài chính chuyển giao nguồn vốn đến cho nông dân.



Kết quả

- Cải cách ruộng đất thành công rực rỡ ở Hàn Quốc, Đài Loan, và Trung Quốc (được điều phối bởi chính phủ cộng sản và chính phủ chống cộng) → ‘mục tiêu’ của cải cách vẫn như nhau.
- Lấy đất nông nghiệp chưa ai sở hữu và chia đồng đều cho nông dân → chính phủ hỗ trợ nông dân vay vốn nông nghiệp và tiếp cận với các tổ chức tiếp thị, huấn luyện kinh tế trong nông nghiệp và những dịch vụ hỗ trợ khác.
- Nhật Bản (1946) – sản xuất nông nghiệp tăng 50%
- Hàn Quốc (1949) – sản lượng lúa gạo tăng gấp đôi, xuất khẩu tăng (40% trong thập niên 1960, 25% trong 1970s), nông nghiệp đủ cung cấp cho nhu cầu trong nước. Hiện tại (dư thừa lúa gạo). Tương tự như Đài Loan.
- Quyền sử dụng đất → cho phép nông dân đầu tư đa dạng hóa cây trồng, thương mại hóa → tăng thu nhập (Đài Loan, thu nhập nông nghiệp tăng).



Cải cách nông nghiệp Nhật Bản

- Mô hình Nhật Bản – dựa trên sở hữu đất tư nhân từ 1946 → Nền kinh tế hỗn hợp cá nhân-hợp tác xã với cá nhân sở hữu những mảnh đất canh tác **nhỏ và rời rạc** (khác với nông trại Hoa Kỳ).
- Hợp tác xã nông nghiệp cung cấp dịch vụ.
- Chính phủ Nhật Bản bảo hộ nông nghiệp – 1) Chính sách hỗ trợ sản xuất lúa gạo của chính phủ (thu mua gạo ở giá cao và bán cho người dân thành thị ở giá rẻ); 2) Đảng viên Đảng Tự do Dân chủ trợ cấp cho những quận họ cai quản từ ngân sách quốc gia (phát triển cơ sở hạ tầng cho khu vực nông thôn, ‘chính trị ống dẫn’).
- Kết quả: sản lượng lúa gạo cao | luân canh nhiều giống cây trồng khác | đa dạng hóa cây trồng và cây trồng công nghiệp.



Nông
thôn
Nhật Bản

Thách thức đối với nông nghiệp Nhật Bản

- Đe dọa từ bên ngoài:

1. Chính phủ Mỹ nhắm vào thị trường Nhật Bản (cho nông dân Mỹ)
2. Lợi ích của các tập đoàn lớn ở Nhật (trong thị trường Mỹ)
3. Gia nhập WTO

- Đe dọa từ quốc tế:

1. Việc làm phi nông nghiệp tăng | đô thị hóa (nông dân rời bỏ nông thôn)
2. Nông dân ngày càng lớn tuổi (số tuổi trung bình là trên 60) mà không có người kế nhiệm
3. Quy mô nhỏ (diện tích trung bình 1,6 ha) – hạn chế sử dụng máy móc trong canh tác.
4. Chính phủ Nhật Bản đỡ thừa giá gạo quá cao (sau Koizumi)
5. Thiên tai (bão, động đất, hạn hán)

Trên tờ New York Times, một nông dân lớn tuổi người Nhật phát biểu (1990): ***“Nông nghiệp Nhật Bản không có tiền, không có tuổi trẻ, không có tương lai”***

Đối diện với thách thức

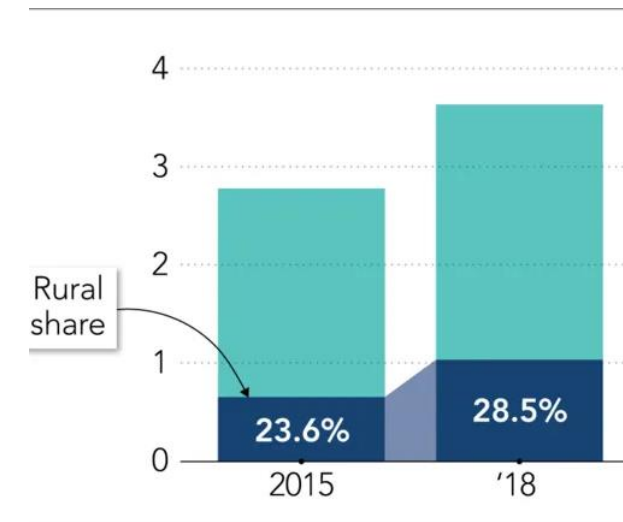
- Khuyến khích những giống cây trồng thân thiện với môi trường – sản xuất cây trái và làm hàng rào chống gió.
- Nông nghiệp công nghệ cao ở Nhật Bản – sử dụng công nghệ sinh học (trồng lúa và đa dạng cây trồng). Hiện đại hóa canh tác lúa gạo. Sử dụng robot nông nghiệp.
- Phát triển nhà máy trồng rau
- Tour nông trại thân thiện môi trường
- Xây dựng lại các cộng đồng nông thôn

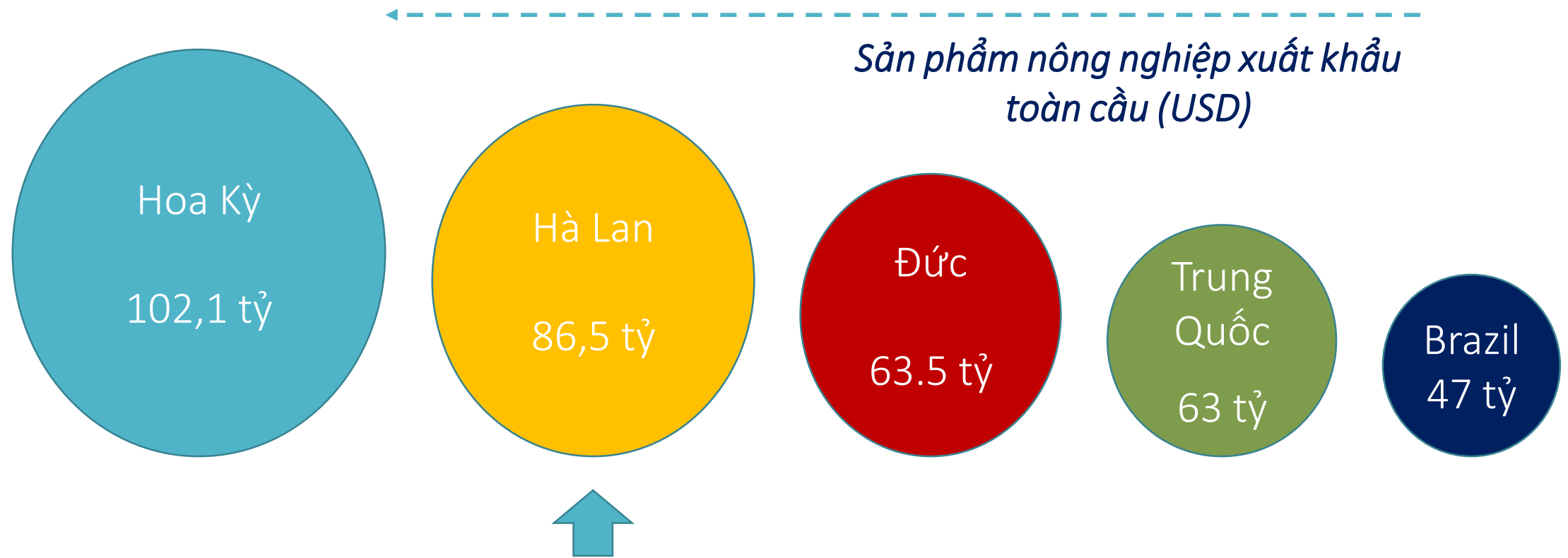


Du lịch sinh thái nông thôn



- Cho đến 2018, du khách đến thăm quan nông thôn Nhật Bản chi tiêu 1 nghìn tỷ yen (bên ngoài những thành phố lớn).
- Thu hút khách du lịch nước ngoài đến những ngôi làng nông thôn Nhật Bản (chiếm 30% trong tổng số du khách) – du khách nước ngoài thích trải nghiệm chân thật văn hóa địa phương hơn những khu du lịch nhân tạo.
- Đa dạng hóa nguồn thu nhập
 - Khai trương 35 chuyến bay một tuần ở Kyushu, sử dụng 10 chiếc máy bay phản lực nhỏ (miễn phí).
 - Hành khách phải mua phiếu trị giá 1200 USD để mua sắm, ăn uống, nghỉ ngơi hoặc khám bệnh trong khu vực.
 - Sử dụng máy bay công nghệ mới của Nhật Bản.
- (vd.) Dự án Air Q





- Chính sách tập hợp đất đai (dành cho kinh doanh, xuất khẩu)
- Chính sách chính phủ có hệ thống (kéo dài trong 60 năm)
- Nông nghiệp thông minh – dữ liệu lớn, công nghệ AI (trợ cấp)
- Độ tuổi nông dân khá trẻ (Hàn Quốc 64 tuổi, Hà Lan 54 tuổi)



Tình hình nông thôn ở Hàn Quốc

- Trong thập niên 1960 – nghèo cùng cực
- Cơ sở hạ tầng kém
 - Chỉ 60% ngôi làng xe hơi có thể chạy vào được
 - Chỉ 20% làng xã có điện
 - Thiên tai xảy ra liên tục
 - Sản lượng nông nghiệp thấp
 - Tỷ lệ nghèo nông thôn trong 1967 là 34%



Hàn Quốc

- Học hỏi con đường của Nhật Bản – cải cách ruộng đất, trợ cấp nông nghiệp, phát triển cơ sở hạ tầng, khuyến khích sản xuất lúa gạo, thủy lợi, v.v.
- Đầu tư công để cải thiện mở rộng dự án phát triển CSHT nông nghiệp → tạo đất canh tác, phát triển nguồn nước cho nông nghiệp, cải thiện hệ thống thủy lợi và cơ giới hóa nông nghiệp
- Hỗ trợ việc canh tác lúa gạo và lúa mạch và khuyến khích trồng những ngũ cốc thực phẩm cơ bản (chính sách giá)
- Phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn (đường xá, điện, hệ thống thông tin, giao thông, v.v.)
- R&D trong nông nghiệp: Phát triển Hành chính Nông thôn (1962)
- Cải thiện hợp tác xã và tổ chức nông nghiệp
- Phong trào thành thị mới (*Saemaul Undong*)** -

Phong trào nông dân tự hỗ trợ



Phong trào Saemaul



- Phong trào bắt đầu mà không có một khung lý thuyết hoặc cơ sở lý thuyết cụ thể.
- Chiến lược phát triển cộng đồng theo phong cách Hàn Quốc (khẩu hiệu, biểu ngữ, thuật ngữ, v.v.)
- Là dự án phát triển nông thôn do lãnh đạo đứng đầu quốc gia khởi xướng
- Mục đích của chương trình là xóa đói giảm nghèo → cải thiện điều kiện sống. Tự cung tự cấp lúa gạo và lúa mạch trong 1975.
- Hiện đại hóa tư duy đạo đức (Moral suasion) – hiện đại hóa những hành vi, tục lệ tiền hiện đại.
- Sự hỗ trợ của chính phủ - tổ chức những cơ quan hỗ trợ. Hỗ trợ tài chính (tổ chức tín dụng (credit union) Saemaul | huấn luyện lãnh đạo địa phương Saemaul Undong.

Khó khăn



Sản lượng nông nghiệp không ổn định

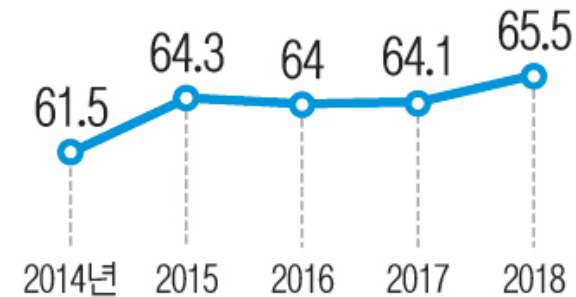


Thành phố đang thu hẹp & Dân số già

WTO, Nền kinh tế mở – nhập khẩu sản phẩm nông nghiệp

Khoảng cách thu nhập giữa nông thôn và thành thị

Diện tích đất nông nghiệp bị thu hẹp



Thu nhập nông dân so với thu nhập thành thị (100%)

Những nước học hỏi chính sách đất đai thuộc sở hữu tư nhân

- Indonesia, Malaysia, Thái Lan – tăng trưởng nhanh, nhưng khoảng cách thu nhập (bất bình ổn xã hội ở khu vực nông thôn).
- Bhutan, Nepal – có tiến bộ nhưng vẫn là những nước nghèo nhất trên thế giới.
- Logic – với đất đai thuộc sở hữu tư nhân (đất canh tác nhỏ lẻ và rời rạc), cải cách và thương mại hóa nông nghiệp không dễ thực hiện.
- Câu hỏi – Hình thức đất nông nghiệp thuộc sở hữu công (Trung Quốc, Việt Nam) có phải là giải pháp khác? Việt Nam có gặp những vấn đề nông thôn tương tự? (đô thị hóa, dân số già, khu vực nông thôn bị thu hẹp, v.v.)